



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN  
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT  
05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.  
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 259 - 2024/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 18/7/2024

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Sơn Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 25B07/24
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 10/7/2024
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCDP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2023 SMEWW2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6,0 - 8,5	7,26
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN12402-1:2020	2	0,13
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	KPH (LOQ = 4,923)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1,0	0,83
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

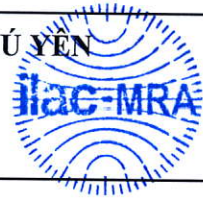
*Nguyễn Tôn Thuận*

*Võ Bá Duy Huân*

*Trần Quang Vinh*

Ghi chú:

- (\*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 746

Số: 260 - 2024/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 18/7/2024

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Nhà làm việc NMN Sơn Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 26M<sub>1</sub>07/24
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 10/7/2024
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCĐP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2023 SMEWW2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6,0 - 8,5	7,34
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN12402-1:2020	2	0,14
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	KPH (LOQ = 4,923)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1,0	0,76
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH



*Nguyễn Tôn Thuận*

**PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT    BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**

**Võ Bá Duy Huân**

**Trần Quang Vinh**

**Ghi chú:**

- (\*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử





VILAS 746

Số: 261 - 2024/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 18/7/2024

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến Phú Hữu - NMN Sơn Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 27M<sub>2</sub>07/24
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 10/7/2024
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCDP 01:2023/PY	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2023 SMEWW2160:2023	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6,0 - 8,5	7,41
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN12402-1:2020	2	0,17
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	KPH (LOQ = 4,923)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1,0	0,30
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



*Nguyễn Tấn Thuận*

**Võ Bá Duy Huân**

**Trần Quang Vinh**

**Ghi chú:**

- (\*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH: Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử